

VĂN MẪU 7 – PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ TÁC PHẨM

MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON : CỎM

Đề bài: Phát biểu cảm nghĩ của em về bài văn Một thứ quà của lúa non: Cỏm (Thạch Lam)

Lập dàn ý

I. Mở bài

* Giới thiệu chung:

-Thạch Lam (1910 - 1942) là một trong những cây bút chủ chốt của Tự lực văn đoàn vào những năm ba mươi của thế kỉ XX.

-Ông viết nhiều về số phận của những con người nghèo khổ, dành cho họ tình cảm xót thương rất chân thành.

-Truyện ngắn Thạch Lam nhẹ nhàng, tinh tế mà không kém phần sâu sắc, xúc động.

-Ngoài ra, Thạch Lam còn rất thành công ở thể kí, nhất là khi viết về bản sắc văn hóa lâu đời của con người Hà Nội. Bài Một thứ quà của lúa non:Cỏm trích trong tập tùy bút Hà Nội băm sáu phố phường, xuất bản năm 1943 là một ví dụ tiêu biểu.

II. Thân bài

* Giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ:

+Nội dung:

-Tác giả giới thiệu cỏm là một món quà đặc biệt chỉ riêng Hà Nội mới có bằng tình cảm yêu mến, tự hào.

-Khẳng định: Cỏm là thứ quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ...

-Nêu rõ mùa cỏm, nguồn gốc của cỏm và cách thức chế biến cỏm.

-Cỏm Vòng nổi tiếng nhất, ngày xưa dùng để tiến vua.

-Con người thường thức món cốm là thưởng thức hương vị của đồng quê nội cỏ, của trời và đất. Món cốm gắn liền với đời sông tình cảm của người Việt.

+Nghệ thuật:

-Giọng điệu bài văn nhịp nhàng, âm hưởng trầm bổng, du dương.

-Ngôn ngữ chọn lọc, trau chuốt, giàu hình ảnh gợi tả, gợi cảm, khơi dậy niềm xúc động trong lòng người đọc.

III. Kết bài

-Giữa món ăn dân dã là món cốm với người nông dân Việt Nam có những nét tương đồng: tự nhiên, thuần hậu, chất phác nhưng đáng quý vô cùng.

-Bài văn đẹp và hay giống như một bài thơ trữ tình xuất sắc.

Bài mẫu 2

Nhà văn Thạch Lam tên thật là Nguyễn Tường Lân, sinh năm 1910 trong một gia đình công chức khá giả. Ông là một trong những cây bút chủ chốt của Tự Lực văn đoàn vào những năm ba mươi của thế kỉ XX. Sự nghiệp văn chương đang trên đà phát triển thì ông bị bệnh nặng và mất sớm vào năm 1942, khi mới ngoài ba mươi tuổi. Thông qua đề tài về những số phận bất hạnh trong xã hội đương thời, nhà văn bộ lộ lòng nhân ái sâu xa trước cảnh sống cơ cực của người nghèo. Truyện ngắn và tùy bút của Thạch Lam mang phong cách nhẹ nhàng, trong sáng và tinh tế. Ông đã có những đóng góp đáng quý cho sự nghiệp phát triển của văn xuôi Việt Nam hiện đại.

Bài Một thứ quà của lúa non: Cốm, trích trong tập tùy bút Hà Nội băm sáu phố phường, xuất bản năm 1943, viết về cảnh sắc và phong vị Hà Nội, đặc biệt là những thứ quà, những món ăn dân dã, bình dị mà đậm đà hương vị, thể hiện sự khéo léo trong bản sắc văn hóa lâu đời của người dân đất kinh kì.

Nhà văn đưa ra nhận xét tinh tế về món cốm, một đặc sản lâu đời của Hà Nội : Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ... Bằng tình cảm trân trọng, tác giả đã phát hiện ra nét đẹp văn hóa dân tộc ẩn chứa trong thứ quà quen thuộc ấy.

Đọc kĩ bài văn ta mới thấy được cái hay cái đẹp của nó. Bao trùm toàn bài là giọng điệu trữ tình, vốn là thể mạnh của Thạch Lam. Cảm xúc dạt dào dường như tuôn chảy trong từng chữ, từng câu, khiến cho bài tùy bút giống như một bài thơ lãng mạn bay bổng.

Mở đầu, tác giả không vội trưng ra vẻ đẹp, vẻ thanh của cốm mà từ từ dẫn dắt người đọc đến với thứ quà đặc biệt này bắt đầu từ nguồn gốc của nó:

Con gió mùa hạ lướt qua vùng sen trên hồ, nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của thức quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thấy khô đi qua cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không ? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ. Dưới ánh nắng giọt sữa dần đông lại, bông lúa càng ngày càng cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của Trời.

Ngòi bút tài hoa của Thạch Lam đã biến một câu giải thích hết sức giản đơn là cốm được làm từ lúa nếp non thành cả một đoạn văn giàu tính nghệ thuật được dệt nên bởi những hình ảnh và từ ngữ đẹp đẽ, trau chuốt có sức hấp dẫn lạ lùng ! Chúng ta hãy thử đặt mình vào vị trí và tâm trạng của nhà văn để cùng cảm nhận tất cả những gì có liên quan đến cốm : con gió mùa hạ lướt qua vùng sen trên hồ... nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã và tinh khiết. Lá sen được dùng để gói cốm, tạo cho cốm một mùi thơm đặc biệt, khó quên. Đó là mùi thơm mát của lúa non cùng hương vị ngàn hoa trên những cánh đồng xanh bát ngát.

Cách mở bài như thế rất tự nhiên, sinh động và cuốn hút. Dường như tác giả đã vận dụng tối đa các giác quan để cảm nhận nguồn gốc thiên nhiên trong sạch, thuần khiết của cốm.

Thạch Lam không đi sâu giới thiệu cách thức làm ra cốm mà chỉ viết vắn tắt: Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được, người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm truyền từ đời này sang đời khác, một sự bí mật trân trọng và khe khắt giữ gìn, các cô gái làng Vòng làm ra thứ cốm dẻo và thơm ấy...

Ở ngoại thành Hà Nội, có tới mấy làng nghề làm cốm nhưng cốm làng Vòng vẫn nổi tiếng là dẻo và thơm nhất. Thời xưa, cốm Vòng được dùng để tiến vua. Hằng năm, cứ đến độ thu sang là người Hà Nội lại nhớ đến cốm Vòng, lại ngóng trông những cô hàng cốm xinh xinh, áo quần gọn ghẽ, với cái dấu hiệu đặc biệt là gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng và dáng đi nhịp nhàng, uyển chuyển.

Có lẽ tất cả sự trân trọng và tình cảm mến yêu của tác giả đối với món cốm được thể hiện tập trung nhất ở lời nhận xét trân trọng sau đây: Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ... Cốm vốn được làm từ hạt lúa non của giống nếp cái hoa vàng nổi tiếng. Một ngày đầu tháng tám, đi dạo ở những vùng trồng lúa, ta sẽ thấy ngạt ngào mùi lúa chín xen lẫn mùi cỏ, mùi đất của quê hương, làm cho lòng nhẹ nhõm và phơi phới.

Cốm gắn liền với phong tục tập quán của dân tộc ta - một dân tộc chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa nước. Cũng như bánh chưng, bánh giầy, cốm là sản phẩm được làm ra từ hạt lúa. Vượt lên giá trị vật chất, cốm đã trở thành một sản phẩm chứa đựng giá trị tinh thần của đời sống văn hóa dân tộc Việt. Ta có thể thấy rõ sự ngạc nhiên thích thú của Thạch Lam khi ông viết :

Ai đã nghĩ đầu tiên dùng đến cốm để làm quà sêu tết. Không còn gì hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi... Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa : màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền...

Nhà văn đã nhận ra ý nghĩa sâu xa trong việc dùng hồng và cốm làm quà sêu tết. Nhà trai đem lễ vật đến nhà gái, còn gì quý hơn là hồng với cốm ?! Cốm là thức dâng của đất trời, có hương vị vừa thanh nhã vừa đậm đà, là sự kết tinh của nhiều giá trị (thiên nhiên và công sức con người). Cốm màu xanh ngọc, hồng màu đỏ thắm. Hai màu tương phản đi với nhau thật ăn ý, tượng trưng cho sự hòa hợp âm dương, cho gái trai xứng đôi vừa lứa và cũng là hi vọng vào mối nhân duyên tốt đẹp, vững bền.

Sự chuyển mạch của cảm xúc trong bài văn rất tự nhiên. Tác giả luận bàn từ nguồn gốc, giá trị của cốm rồi đến cách thưởng thức cốm. Bởi cốm là món quà thanh nhã nên nó không phải thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ ta mới thấy thu lại cả trong hương vị ấy, cái mùi thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ : trong màu xanh của cốm, cái tươi mát của lá non, và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đạm của loài thảo mộc. Thêm vào cái mùi hơi ngát của lá sen già, ướp lấy từng hạt cốm một còn giữ lại cái ẩm áp của những ngày ă trên hồ. Chúng ta có thể nói rằng trời sinh ra lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh ra cốm nằm ủ trong lá sen... Cũng bởi cốm là món quà trang nhã của Thần Nông đem đến cho ta từ những cánh đồng bát ngát nên nó không chấp nhận được những gì phàm tục. Ăn cốm ta phải ăn từng chút một, vừa nhai nhỏ nhẹ vừa ngẫm nghĩ đến hương thơm của cốm thoang thoảng mùi lúa làm đồng, vị ngọt của cốm phiêu phiêu như khí trời trong sạch. Ta sẽ thấy ăn một miếng cốm là nuốt cả hương thơm của đồn quê vào lòng.

Quả không thừa khi tác giả đưa ra lời khuyên những người mua cốm: Hỡi các bà mua hàng ! Chớ có thọc tay hay mân mê thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, chút chiu mà vuốt ve. Phải nên kính trọng cái lộc của Trời, cái khéo léo của người, và sự cố sức tiềm tàng và nhẫn nại của thần Lúa. Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã và đẹp đẽ hơn, và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm.

Để viết được những câu văn đẹp đẽ và hay như vậy, chắc hẳn Thạch Lam đã rung cảm thực sự. Bài văn chính là tiếng nói của lòng yêu mến chân thành của nhà văn đối với những sản vật bình dị mang đậm hồn quê hương, đất nước.

Bài văn trên đây xứng đáng được xem như một bài thơ trữ tình xuất sắc. Từ một món ăn dân giã là cốm, tác giả đã đề cập đến nhiều điều có ý nghĩa sâu xa trong cuộc sống. Có một cái gì đó thật gần gũi giữa hương vị thanh đậm của cốm với phẩm chất thuần hậu, chất phác của những người nông dân một nắng hai sương, gắn bó với mảnh đất của tổ tiên, ông cha để lại; đổ bao mồ hôi, công sức để làm ra hạt lúa nuôi đời.

Bài mẫu 2

*Việt Nam đất nước ta ơi
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn*

Trên mảnh đất Việt Nam, cây lúa - hạt gạo đã trở thành biểu tượng cho vẻ đẹp kì diệu của mảnh đất và tâm hồn tinh tế của con người. Bằng một tình yêu đắm thắm, nhà thơ Nguyễn Đình Thi trong tác phẩm Bài ca Hắc Hải đã ca ngợi đồng lúa, đất trời Việt Nam trong hai câu thơ rất truyền cảm như trên. Trước Nguyễn Đình Thi có một nhà văn, bằng thiên tuýt bút văn xuôi cũng đã dành tình yêu và biết bao ngôn từ đẹp như thơ để ca ngợi cây lúa Việt Nam. Đó là Thạch Lam (1910 - 1942) với bài: Một thứ quà của lúa non: Cốm. Cốm là sản vật được tạo nên bởi những hạt lúa nếp non, một sản vật độc đáo của ruộng đồng nhiều miền quê Việt Nam, nhưng không đâu làm ra được loại cốm thơm, dẻo, ngọt ngon bằng làng Vòng, trước kia là ngoại thành, nay thuộc quận Cầu Giấy, nội thành thủ đô nước ta. Xin mời bạn cùng tôi đọc văn Thạch Lam, thưởng thức cốm Vòng - đặc sản Hà Nội, đặc sản Việt Nam.

Tuýt bút là một thể loại văn xuôi miêu tả hình ảnh, ghi chép sự việc, từ đó biểu hiện những suy nghĩ, cảm xúc của tác giả. Tuy gần với văn tự sự, nhưng tuýt bút thiên về biểu cảm, ngôn ngữ giàu hình ảnh, đậm chất trữ tình. Bài tuýt bút: Một thứ quà của lúa non: Cốm của Thạch Lam là như thế. Bài văn nói về cốm Vòng Hà Nội bình dị, thanh nhã, bằng một ngòi bút đa dạng, phong phú, lúc miêu tả, khi kể chuyện, vừa tả vừa biểu cảm, vừa kể vừa suy ngẫm, bình luận... Cái tôi trữ tình của nhà văn ẩn sau câu chữ, hoà vào ngôn từ, cuốn theo, trôi nổi chập chờn trong nhạc điệu, thanh sắc của văn chương. Tuy viết theo tuýt hứng, ngẫu hứng, nhưng bài văn vẫn bố cục mạch lạc. Do đó ta có thể cảm nhận bài văn theo ba đoạn:

Đoạn một : Từ đầu đến "... chiếc thuyền rồng". Từ hương thơm của lúa non mùa thu, nhà văn nhớ đến cốm và sự hình thành của cốm Vòng - một thứ quà tinh tuý của thiên nhiên hoà quyện bàn tay khéo léo của người dân làng Vòng.

Đoạn hai: Từ "Cốm là thức quà riêng biệt..." đến "... kín đáo và nhũn nhặn". Nhà văn nêu những giá trị của cốm. Bên cạnh trái hồng đỏ, cốm trở thành vật phẩm thanh nhã, trong những sinh hoạt cộng đồng mang thuần phong mỹ tục Việt Nam.

Đoạn còn lại: Từ "Cốm không phải thức quà..." đến hết. Nhà văn bàn về cách thưởng thức, cách ăn cốm sao cho tinh tế, nhũn nhặn, phù hợp với những đặc điểm thanh khiết, tao nhã của thứ sản phẩm kết tinh nhiều giá trị của đất trời quê hương nước Việt.

Đi vào mỗi đoạn văn, chúng ta hiểu và suy ngẫm, rung cảm được biết bao điều quý báu. Mở đầu bài tùy bút, vào đoạn một, cảm hứng của nhà văn được gợi lên từ hương thơm của lá sen, đầm sen cuối hè, báo hiệu sang thu, báo mùa về "của thứ quà thanh nhã và tinh khiết". Thứ quà gì, nhà văn chưa nói ngay mà dùng một câu hỏi gợi trí tò mò của người đọc. Từ đó, dẫn chúng ta qua những cánh đồng xanh, nhìn ngắm những hạt thóc nếp trĩu thân, ngửi mùi thơm thoang thoảng của lúa non... Ở đây, nhà văn sử dụng ngòi bút miêu tả kết hợp cảm xúc và suy ngẫm rất tinh tế. Nhiều tính từ, động từ gợi tả nối nhau xuất hiện : nhuần thấm, thanh nhã, tinh khiết, thơm mát, trắng thơm, phảng phất, trong sạch... Mắt quan sát, mũi cảm nhận, tâm hồn đắm say của người nghệ sĩ khiến cho những hạt sữa của bông lúa, tiền thân của cốm được liên tưởng và đánh giá bằng những hình ảnh đẹp, cao quý làm sao. Nào là thức quà thanh nhã và tinh khiết. Nào là hương vị ngàn hoa cỏ, chất quý trong sạch của trời. Hạt cốm chưa hoài thai mà đã được giới thiệu bằng biết bao lời văn đẹp như thơ vậy. Do đó, ở đoạn ngắn tiếp theo, nhà văn chỉ nói sơ qua về cách làm cốm, giới thiệu sơ qua về những cô gái làng Vòng quẩy gánh cốm bán trên các phố phường Hà Nội, người đọc cũng đã thấy khát khao được nhìn ngắm, chiêm ngưỡng, chứ chưa dám ước được ăn cốm. Đó vừa là thứ quà tinh khiết của đất trời, vừa là những hạt lúa nếp non trắng như sữa được nhào nặn, hoá thân trong bàn tay khéo, trong dáng hình xinh xinh thơ mộng và nhất là trong đức tính cần cù đầy sáng tạo của người dân quê Hà Nội xưa. Nhà văn viết: cốm là quà của lúa non. Nhưng qua đoạn một của thiên tùy bút, chúng ta hiểu rằng cốm là báu vật hoà quyện hương trời, sữa lúa và tài năng, tâm hồn người nông dân Việt Nam, người nghệ sĩ chân lấm tay bùn Việt Nam. Nếu ai được đọc thêm bài Cốm, cũng thuộc thể văn tùy bút do nhà văn Nguyễn Tuân viết năm 1973, sẽ cảm nhận rõ thêm quá trình vật vã, gian khổ của hạt lúa non để thành hạt cốm. Nhưng hẹn dịp khác. Bây giờ ta hãy trở lại với Thạch Lam.

Sang đoạn thứ hai, nhà văn tiếp tục cảm nhận, đánh giá rồi miêu tả những vẻ đẹp của cốm. Ông gọi cốm là "quà riêng biệt" là "thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát". Cốm "mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam". Cốm dùng làm quà sêu tết với sự "vương vít của tơ hồng"... Cốm còn đẹp hơn nữa, duyên hơn nữa khi gặp gỡ và vương vít với những trái hồng chín. Nhà văn đã dùng bao nhiêu ý hay, lời đẹp để so sánh, miêu tả cặp bạn bè "tốt đôi" giữa cốm và hồng. "Màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền". Đúng là một đoạn thơ bằng văn xuôi, đã nâng giá trị của cốm, thứ quà đồng quê lên tầm ngọc quý biểu tượng cho hạnh phúc lứa đôi, góp phần vun xới cho biết bao đôi lứa Việt Nam bền lâu, chung thủy. Những suy ngẫm của chúng ta về vẻ đẹp và giá trị của cốm sau đoạn một đã được Thạch Lam minh hoạ bằng những câu văn bình luận đậm chất trữ tình. Ông không chỉ trân trọng hạt cốm mà còn trân trọng cả những tập quán có tính truyền thống mang bản sắc văn hoá Việt Nam. Lời văn và ý tưởng của ông cách chúng ta hơn

nửa thế kỉ mà vẫn nóng hổi tính thời sự, nhất là mấy câu ông viết trong ngoặc đơn, ngỡ như chỉ điểm xuyết tình cờ mà biết bao day dứt có ý nghĩa cảnh tỉnh nghiêm khắc : "Thật đáng tiếc... những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy hào nhoáng và thô kệch bắt chước người ngoài...". Nếu ở đoạn thứ nhất, ngòi bút nhà văn vừa miêu tả vừa biểu cảm, thì đến đoạn thứ hai này vẫn vừa tả vừa biểu cảm, nhưng bổ sung thêm một chút bình luận. Tuy bút là như thế, ngòi bút nhà văn vừa ngẫu hứng trôi theo cảm xúc nhưng vẫn lắng sâu những suy luận, triết lí, thơ và văn xuôi hài hoà, mạch văn thông thoáng mà vẫn tập trung vào chủ đề... •

Đến đoạn văn cuối, chất tùy bút tiếp nối. Ngòi bút Thạch Lam vừa tiếp tục ca ngợi vẻ đẹp và giá trị của cốm, vừa bình luận, nhắn gửi bạn đọc về cách thưởng thức, cách ăn cốm. "Cốm không phải thức quà của người ăn vội ; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ...". Đoạn văn mở đầu bằng câu chốt như thế. Ý tưởng và cảm xúc của tác giả tập trung ở cụm từ "ăn cốm phải ... thong thả và ngẫm nghĩ". Vì sao thế? Vì cốm chứa trong nó sự tinh túy của hương sen mang thêm mùi ngan ngát của hoa sen, của đầm nước và được chào mời bởi cô gái làng Vòng có đôi tay mềm mại "giờ từng lớp lá sen, chúng ta thấy hiện ra từng "lá cốm" sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may một chút bụi nào". Cốm Vòng Hà Nội mang tinh hoa của đất Tràng An thanh lịch như thế không thể chấp nhận bất cứ cách đối xử thô bạo, tầm thường, thiếu thanh lịch nào! Thạch Lam nâng niu từng từ ngữ, trau chuốt từng câu văn mà ở đó mỗi từ, mỗi câu còn vương mùi thơm thoang thoảng tinh khôi, thanh đạm của thứ quà đặc sản thủ đô. Do đó, nghe lời căn dặn về cách ăn cốm của nhà văn, chúng ta dễ dàng đồng tình và thề hứa với nhà văn sẽ làm như vậy "Hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ... Phải nên kính trọng cái lộc của Trời, cái khéo léo của con người, và sự cố sức tiềm tàng và nhẫn nại của thần Lúa..." để con người "được trang nhã và đẹp đẽ hơn...". Với Thạch Lam, ăn cốm là thưởng thức những giá trị kết tinh của bao nhiêu báu vật trên đất trời Việt Nam. Đây là cái nhìn văn hoá của cách ăn uống, chúng ta gọi là văn hoá ẩm thực. Đây cũng là tình yêu và niềm tự hào của nhà văn đối với quê hương, đồng ruộng, cây lúa và con người Việt Nam nói chung, mảnh đất và con người Hà Nội nói riêng. Tuy chưa được ăn cốm, nhưng lúc đọc văn Thạch Lam, chúng ta như đang được thưởng thức thứ quà tinh khiết, thanh cao, quà của lúa non, quà của bàn tay lao động và quà ngôn ngữ tiếng Việt rất tinh tế, tài hoa trong thiên tùy bút. Văn Thạch Lam cũng là một loại cốm dịu dàng, thanh đạm của tâm hồn người nghệ sĩ Việt Nam, những giọt sữa tinh khiết của tiếng Việt chúng ta...

"Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ...". Xin hãy đọc lại và ghi nhớ câu văn đặc sắc ấy của bài tùy bút. Và xin hãy mãi mãi biết ơn nhà văn Thạch Lam, bởi vì, bằng sự tinh tế và tấm lòng trân trọng, nhà văn đã phát hiện được nét đẹp văn hoá dân tộc trong thứ quà giản dị mà đặc sắc : Cốm Vòng - đặc sản Hà Nội, đặc sản Việt Nam.